

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT TỈNH P

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Viết Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Lâm

Ông Đỗ Minh Thân

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2020/TLST-HNGĐ ngày 28/5/2020

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: Làng A, xã Đ, huyện C, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Khu 4, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh P. (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh **Trần Hồng P**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khu 4, thị trấn TT, huyện TT, tỉnh P. (có mặt).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Trần Hồng P.

- Về con chung: Chị Linh và anh Phong đều xác định có 01 con chung là cháu Trần Hồng Hà Ly. Chị Linh và anh Phong thỏa thuận:

Giao cho chị Linh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Hồng Hà Ly, sinh ngày 07/3/2015 kể từ ngày 22/7/2020 cho đến khi cháu thành niên.

Anh Phong không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản nợ, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Chị Linh và anh Phong thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này. Đề nghị tách ra giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Linh tự nguyện chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0000545 ngày 28/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện TT
- UBND thị trấn TT.
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Viết Tú